

Số: /SNNMT-CNTYTS

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2026

V/v tăng cường công tác phòng chống nắng nóng, lụt bão và dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, thủy sản và khắc phục thiệt hại do thiên tai mùa mưa bão năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Văn bản số 972/TSKN-NTTS ngày 25/3/2026 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư về việc tăng cường quản lý NTTS trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa bão, ATNĐ và hạn hán xâm nhập mặn năm 2026.

Theo Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, dự báo thời tiết năm 2026 khu vực Bắc Bộ sẽ có cường độ nắng, nóng gay gắt hơn so với cùng kỳ năm 2025, đan xen là các đợt mưa, bão gây lũ lụt, sạt lở đất tạo điều kiện thuận lợi cho vi khuẩn, vi rút phát tán và gây bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Vì vậy đề chủ động ứng phó với các hiện tượng bất thường của thời tiết, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại đối với vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn các quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; chủ động thực hiện trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh; cập nhật thường xuyên, thông báo kịp thời, chính xác, đầy đủ diễn biến thời tiết, dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đến các cơ sở, hộ chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản để chủ động các biện pháp phòng, chống hiệu quả.

- Chỉ đạo công chức phụ trách nông nghiệp, nhân viên chăn nuôi và thú y xã, phường hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản áp dụng các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với từng đối tượng gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trong mùa nắng nóng, mưa lũ.

- Hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thường xuyên theo dõi sức khỏe đàn gia súc, gia cầm và thủy sản, sớm phát hiện những con mắc bệnh, nghi mắc bệnh. Kịp thời báo cho công chức phụ trách nông nghiệp, nhân viên chăn nuôi và thú y xã, phường, đồng thời báo cho Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản khu vực để kiểm tra, xác minh và xử lý kịp thời; tổ chức tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn vật nuôi theo quy định.

- Thành lập các tổ kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng chống nắng nóng, dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản tại các cơ sở, hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật cho các cơ sở, hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý theo kế hoạch hàng năm.

(Có Văn bản số 972/TSKN-NTTS ngày 25/3/2026 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư; Văn bản số 1362/SNNMT-CNTYTS ngày 17/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; hướng dẫn gửi kèm theo)

2. Giao cho các đơn vị trực thuộc Sở

2.1. Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc theo dõi tình hình thời tiết, chủ động tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc chỉ đạo kịp thời, hiệu quả công tác phòng chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh; theo dõi tình hình thiệt hại đàn vật nuôi, thủy sản tổng hợp báo cáo Sở theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản các khu vực phân công viên chức phụ trách bám sát địa bàn theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống nắng nóng, lụt bão và khắc phục thiệt hại do thiên tai; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản tại địa bàn được phân công phụ trách.

2.2. Chi cục Thủy lợi

- Theo dõi và cập nhật kịp thời các bản tin dự báo thời tiết để tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện điều tiết nước hợp lý, chủ động tiêu úng, thoát lũ, cấp nước phục vụ sản xuất; đảm bảo nguồn nước ổn định, an toàn cho chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trong điều kiện thời tiết cực đoan.

- Khi xảy ra thiên tai, chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức kiểm tra, rà soát, xác định mức độ thiệt hại; tổng hợp số liệu, đánh giá thiệt hại và thực hiện chế độ báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2.3. Trung tâm Khoa học Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Thủy sản

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc đàn cá bố mẹ, đàn cá giống trong mùa nắng nóng, lụt bão; tăng cường quản lý nuôi trồng thủy sản trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa bão, áp thấp nhiệt đới và hạn hán xâm nhập mặn năm 2026 theo Văn bản số 972/TSKN-NTTS ngày 25/3/2026 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư và tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026 theo Văn bản số 1362/SNNMT-CNTYTS ngày 17/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Tập trung sản xuất và quản lý tốt chất lượng giống thủy sản, nhất là các loài cá đặc sản, cá có giá trị kinh tế cao để đáp ứng nhu cầu nuôi thương phẩm của nhân dân.

2.4. Trung tâm Khuyến nông

Phối hợp với Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh thông tin kịp thời về diễn biến tình hình thời tiết, khí hậu trên địa bàn tỉnh đến người dân; thực hiện tốt công

tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp phòng, chống nắng nóng, lụt bão và dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng đề nghị UBND các xã, phường quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Phối hợp);
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó GD Sở;
- Các Chi cục: CNTYTS, Thủy lợi (Thực hiện);
- Các Trung tâm: Khuyến nông, Thủy sản, Khoa học NN&MT (Thực hiện);
- Trang thông tin điện tử của Sở (DDăng tin);
- Lưu: VT, CNTS. (Thông)

(Báo cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Văn Bình

HƯỚNG DẪN

Một số biện pháp phòng chống nắng nóng, lụt bão và dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Văn bản số /SNNMT-CNTYTS ngày /4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG, DỊCH BỆNH CHO GIA SÚC, GIA CẦM

1. Chuồng trại

- Kiểm tra, gia cố lại chuồng nuôi đảm bảo chắc chắn, sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi. Phủ lá cọ, rơm, trồng cây dây leo,... lên mái chuồng để chống nóng trực tiếp. Những ngày nắng, nóng phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi và bố trí đủ quạt điện để quạt mát, tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi. Chuẩn bị đầy đủ phen, lưới chống nóng, bạt để chủ động che chắn chống nắng và chống mưa vào chuồng nuôi.

- Khơi thông rãnh thoát nước thải và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo đúng quy định. Trong chăn nuôi lợn và trâu bò: Thu gom, chuyển phân, chất thải ra khỏi chuồng hằng ngày và đưa vào nơi ủ riêng.

- Đối với các trang trại chăn nuôi công nghiệp, quy mô lớn chủ động nguồn cung cấp điện, nước để đảm bảo phục vụ sản xuất.

- Trồng cây xung quanh khu vực chuồng nuôi tạo bóng mát.

2. Chế độ chăm sóc nuôi dưỡng

2.1. Thức ăn, nước uống

- Tăng cường thức ăn giàu đạm; giảm tinh bột, chất béo trong khẩu phần. Những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần cho ăn nhiều bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa. Những ngày nắng nóng, tăng cường khẩu phần thức ăn xanh.

- Cung cấp đủ nước sạch, bổ sung chất điện giải và bổ sung các loại vitamin đặc biệt là Vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

2.2. Mật độ chăn nuôi

- Đối với gia cầm: Nuôi nhốt với mật độ vừa phải như: gà úm 50- 60con/m², gà 0,5-1,0kg nhốt 20-30con/m², gà 2-3kg nhốt 7-10con/m². Nếu nóng quá có thể thả ra vườn, gốc cây quanh chuồng. Đối với gà đẻ tránh nuôi quá béo bằng cách giảm bớt năng lượng trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh, cho ăn cám chất lượng tốt.

- Đối với lợn: Mật độ nuôi nhốt đối với nái 3-4m²/con, lợn thịt 2m²/con.

2.3. Quản lý vật nuôi

- Đối với trâu, bò, lợn mùa nắng nóng nên tắm chải cho gia súc 2-3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng, chống các bệnh ngoài da. Thời gian chăn thả gia súc: Buổi sáng từ 6-9 giờ sáng, buổi chiều chăn thả muộn từ 16-18 giờ chiều. Những ngày nắng nóng, thời điểm nhiệt độ thường cao nhất là từ 12-16 giờ trong ngày, không chăn thả và cho trâu, bò nghỉ làm việc, nhốt tại chuồng hoặc tại các khu vực có bóng mát, cây xanh.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng của đàn vật nuôi, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời; đặc biệt là với các bệnh đường tiêu hoá, hô hấp và các bệnh truyền nhiễm. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin để phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định.

2.4. Vận chuyển vật nuôi

Nên vận chuyển vào sáng sớm, chiều mát, đảm bảo mật độ vận chuyển. Vận chuyển đường dài chú ý xây dựng lộ trình cho vật nuôi nghỉ ngơi, bổ sung thức ăn, nước uống và kiểm tra sức khỏe trong quá trình vận chuyển.

3. Công tác vệ sinh thú y

- Tăng cường vệ sinh, tẩy uế chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi, định kỳ phun thuốc sát trùng, tiêu độc để chống ve, mòng, ruồi, muỗi, bọ mạt... là những tác nhân truyền và gây bệnh trong mùa hè.

- Đảm bảo chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo, cống rãnh không đọng phân, nước thải nhằm hạn chế phát sinh ruồi, muỗi, và các sinh vật gây bệnh khác.

- Định kỳ 2-3 lần/tuần phun thuốc sát trùng chuồng trại và khu vực xung quanh.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho vật nuôi; tẩy giun sán cho vật nuôi; diệt chuột, bọ xung quanh chuồng trại.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi phát hiện sớm các gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời tránh lây lan dịch bệnh.

II. ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VẬT NUÔI TRONG MÙA MƯA LŨ

1. Trước mùa mưa bão

Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương, tích cực chăm sóc đàn vật nuôi để tăng khả năng chống chịu đối với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, cũng như có biện pháp khắc phục hiệu quả khi mưa bão, lũ lụt hoặc dịch bệnh xảy ra. Thống kê số lượng, loại vật nuôi theo quy định.

1.1. Đối với những vùng có nguy cơ ngập lụt

- Không làm chuồng trại chăn nuôi gần bờ sông, bờ suối, tả luy cao để tránh lũ ống, lũ quét và sạt lở đất; cần chủ động nâng cao nền chuồng, làm chuồng tránh lũ, làm rèm che chắn để tránh mưa tạt, gió lùa.

- Thực hiện việc kiểm tra và giăng chống chuồng trại đảm bảo độ vững chắc nhằm đề phòng bão, lũ. Nếu chuồng nuôi lợp bằng lá, tôn, fibro xi măng chưa kiên

cổ thì có thể giăng lên mái các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có gió lớn, bão xảy ra.

- Thức ăn: làm sàn kê cao và căn cứ vào số lượng, loại vật nuôi, lượng thức ăn tiêu thụ/ngày để lập kế hoạch dự trữ thức ăn đầy đủ tối thiểu 15 ngày cho vật nuôi.

- Nước uống: dự trữ nước sạch, tu sửa máy bơm, hệ thống dẫn nước đảm bảo nguồn cung dự phòng kịp thời.

- Kiểm tra, khai thông hệ thống thoát nước của khu vực chuồng trại như hệ thống thoát nước thải, nước mưa, nơi chứa chất thải rắn, nhằm hạn chế ô nhiễm khi mưa to hoặc ngập lụt.

1.2. Đối với những vùng bị ngập lụt

- Những nơi có nguy cơ sạt lở đất, lũ, lụt kéo dài cần chuẩn bị phương án di dời đàn vật nuôi đến những nơi an toàn lên những vùng đất cao, làm chuồng che chắn cẩn thận, dự trữ đầy đủ thức ăn và bảo quản thức ăn khô ráo, không bị ẩm mốc, cung cấp đủ nước sạch cho vật nuôi uống. Sử dụng máy phát điện để cung cấp kịp thời khi mất điện lưới cho các lò ấp trứng giống đảm bảo có con giống chất lượng để tái đàn; Chuẩn bị vật tư để làm lán trại di dời vật nuôi ra khỏi vùng nguy cơ và có phương án phòng chống đói rét.

- Thực hiện việc tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi theo hướng dẫn của cán bộ thú y tại địa phương. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng và nâng cao chất lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi để tăng sức đề kháng.

- Kiểm đếm đánh giá hiện trạng vật nuôi, xuất bán kịp thời khi đến tuổi, trọng lượng xuất bán; hướng dẫn giám đàn vật nuôi tại những nơi có nguy cơ (bán, giết mổ... gia súc, gia cầm thịt và gia cầm con; loại thải gia súc, gia cầm sinh sản kém phẩm chất, già yếu) trước khi lụt bão xảy ra.

- Kiểm tra sự hoạt động của hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi như: hồ ủ phân, bể lắng, công trình khí sinh học (biogas).

- Tăng cường công tác vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi: vệ sinh sạch sẽ chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi; định kỳ phun sát trùng trong và ngoài chuồng nuôi để phòng bệnh.

2. Trong và sau mưa bão, lũ lụt

2.1. Trong mưa bão, lũ lụt

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi thời tiết, kiểm tra chuồng trại, điều kiện chăn nuôi và sức khỏe đàn vật nuôi để có phương án chăm sóc, hỗ trợ và di dời nếu cần thiết.

- Di dời đàn vật nuôi đến vị trí không bị úng ngập bằng các phương tiện vận chuyển ghe, xuồng, thuyền, bè nhưng phải đảm bảo tuyệt đối đến tính mạng cho con người và sức khỏe của vật nuôi.

- Không tập trung vật nuôi lên đường giao thông gây cản trở giao thông và ô nhiễm môi trường.

- Làm nhà tạm cho vật nuôi: làm lều bạt, lán trại và có phương án kiểm soát vật nuôi. Có giải pháp giữ ấm cho đàn vật nuôi trong điều kiện thời tiết mưa, lạnh kéo dài.

- Công tác phòng chống dịch bệnh:

+ Lũ lụt làm cho mầm bệnh theo nước lũ lan đi khắp nơi. Lũ lụt càng lớn, quy mô càng rộng thì sự lan truyền mầm bệnh càng tăng, mức độ nguy cơ càng cao. Mặt khác, khi di chuyển đàn vật nuôi tránh lũ sẽ đem theo các mầm bệnh từ nơi này tới nơi khác. Các khâu chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh tẩy uế chuồng trại không được thực hiện tốt sẽ làm suy giảm đáng kể sức chống chịu bệnh tật ở vật nuôi, khiến cho các bệnh truyền nhiễm như tiêu chảy, dịch tả, thương hàn... dễ lây lan và có nguy cơ bùng phát.

+ Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, môi trường quanh chuồng nuôi và dụng cụ chăn nuôi, để vật nuôi được ở sạch. Định kỳ 1 tuần 1 - 2 lần phun tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh bằng các chất sát trùng theo quy định. Khi nước rút đến đâu thì dọn vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc, diệt mầm bệnh đến đó.

+ Đối với những vật nuôi có nhu cầu vận chuyển từ nơi này qua nơi khác cần thực hiện tốt quy trình vận chuyển, kiểm dịch vận chuyển để đảm bảo an toàn dịch bệnh.

+ Đối với xác vật nuôi chết: Phương pháp hiệu quả nhất là đốt xác vật chết, phun thuốc diệt côn trùng hoặc thuốc sát trùng hoặc tưới dầu hỏa lên xác vật chết, chống các loài ăn thịt và côn trùng xâm nhập, đợi khi nước rút thì đem chôn lấp.

2.2. Sau mưa bão, lũ lụt

- Thức ăn, nước uống: Sau lũ lụt, nguồn thức ăn, nước uống cho gia súc, gia cầm có thể bị lũ cuốn, hư hỏng, đồng cỏ bị ô nhiễm do mầm bệnh từ nơi khác đến, bùn đất nổi lên bám vào cỏ cây, sức khỏe của đàn vật nuôi giảm sút. Do vậy, vật nuôi cần được chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo, không bị bỏ đói, không cho ăn những loại thức ăn bị mốc, kém chất lượng. Đối với gia súc già yếu và gia súc non cần có chế độ chăm sóc đặc biệt như tăng cường các loại thức ăn bổ sung và các loại thức ăn giàu dinh dưỡng khác nhằm tăng cường quá trình hồi phục.

- Vệ sinh môi trường: Khi nước rút phải thực hiện vệ sinh, khử trùng bằng vôi bột, hóa chất và tiêu độc khu vực chăn nuôi trước khi đưa vật nuôi trở lại chuồng nuôi. Chính quyền và các cơ quan chuyên môn các cấp tổ chức tổng vệ sinh, thu gom xác động vật chết để xử lý, sát trùng, tiêu độc vùng chăn nuôi bị lũ, ngập để tổng tẩy uế môi trường, tiêu diệt các loại mầm bệnh.

- Quản lý vật nuôi:

+ Thực hiện tốt việc quản lý, chăm sóc đàn vật nuôi; tuyệt đối không thả vật nuôi ở những khu vực bị ô nhiễm; chủ động triển khai công tác giám sát để phát hiện sớm, kịp thời xử lý trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh nguy hiểm như Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Tai xanh,

+ Tuyên truyền, hướng dẫn chủ vật nuôi báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn thú y để điều tra, xử lý ổ dịch theo đúng quy định;

không giết mổ, mua bán động vật ốm, chết, không vứt xác động vật chết do mắc bệnh ra ngoài môi trường.

+ Tăng cường cán bộ về tận các thôn, xã cùng với lực lượng thú y cơ sở kiểm tra các cơ sở chăn nuôi để hướng dẫn người dân chôn lấp, tiêu hủy gia súc, gia cầm bị chết do mưa lũ. Tổ chức vệ sinh chuồng trại, phun tiêu độc khử trùng ở những vùng trũng, ngập lụt kéo dài, vùng có nguy cơ cao...; đồng thời tiếp tục triển khai tiêm phòng định kỳ đến tận các thôn, xóm, hộ chăn nuôi.

- Tái đàn: Bên cạnh đó, để chuẩn bị cho tái đàn, khôi phục sản xuất, người chăn nuôi cần lựa chọn con giống có nguồn gốc rõ ràng, được cung cấp bởi những cơ sở cung ứng có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch; tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định. Không tái đàn khi chưa đảm bảo về môi trường và an toàn dịch bệnh.

- Thực hiện chính sách: Có phương án hỗ trợ con giống, hóa chất để xử lý môi trường, tiêu hủy vật nuôi chết do lũ, lụt và dịch bệnh. Tổng hợp số lượng loại vật nuôi bị thiệt hại, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong công tác khắc phục hậu quả mưa lũ, lụt và trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương. Có văn bản báo cáo, đề xuất hỗ trợ khắc phục hậu quả theo quy định, trong đó có hỗ trợ hóa chất sát trùng, phòng, chống dịch bệnh./.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT ỨNG PHÓ TÌNH HÌNH THỜI TIẾT NẮNG NÓNG KÉO DÀI, MƯA DÔNG BẤT THƯỜNG VÀ ÁP THẤP NHIỆT ĐỐI, LỤT BÃO ĐỐI VỚI THỦY SẢN

1. Đối với thủy sản nuôi trong ao, bể

- Kiểm tra bờ, cống ao, bể để tránh hiện tượng rò rỉ nước. Duy trì mực nước trong ao, bể trên 1,5 m, tích cực tạo ôxy cho ao, bể nuôi bằng máy quạt nước, máy sục khí vào thời điểm 10 -18 giờ và ban đêm. Những nơi có điều kiện thay nước có thể thay từ 15-20% lượng nước cũ và cấp thêm nước mới vào ao, bể dưới dạng phun mưa (tốt nhất vào sáng sớm).

- Dùng lưới lan che phủ 2/3 diện tích mặt ao, bể, phủ lưới lan cao hơn mặt nước 2m để hạn chế bức xạ của ánh sáng mặt trời, ổn định nhiệt độ nước trong ao, tránh gây sốc cho thủy sản nuôi.

- Giảm 50% lượng thức ăn khi trời nắng nóng gay gắt. Bổ sung Vitamin C, khoáng chất, chế phẩm sinh học vào thức ăn nhằm tăng cường sức đề kháng, duy trì đàn thủy sản nuôi.

- Hằng tuần nên dùng vôi bột hòa tan tạt đều khắp ao vào buổi chiều mát để khử trùng nguồn nước và ổn định pH trong ao với hàm lượng 2 - 3 kg vôi bột/100m³ nước (**Lưu ý:** Những ngày nắng nóng phải ngâm vôi từ đêm hôm trước, không hoà vôi tạt trực tiếp vào ao).

- Chủ động thu hoạch thủy sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm hoặc san thưa mật độ ngay khi thiếu nước, hạn hán xảy ra.

2. Đối với thủy sản nuôi trong lồng, bè

- Cơ sở nuôi đảm bảo mật độ lồng nuôi phù hợp; thường xuyên theo dõi, kiểm tra sức khỏe thủy sản nuôi, thu gom thức ăn thừa, xác thủy sản chết, sử dụng lưới lan che bề mặt lồng nuôi để giảm ánh sáng trực tiếp xuống đáy lồng nuôi.

- Khi mực nước trên sông/hồ giảm cần hạ thấp lồng nuôi hoặc di chuyển lồng nuôi đến nơi có mực nước sâu để bảo đảm độ sâu luôn ở mức 2,5 - 3,0 m.

- Giảm 50-70% lượng thức ăn hàng ngày hoặc ngừng cho ăn vào những ngày nắng nóng gay gắt. Chọn loại thức ăn có hàm lượng dinh dưỡng cao kết hợp với việc bổ sung Vitamine C, khoáng chất, chế phẩm để duy trì sức khỏe thủy sản nuôi.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra sức khỏe thủy sản nuôi, thu gom thức ăn thừa, xác thủy sản bệnh, chết, vệ sinh lồng nuôi. Treo túi vôi từ 2 - 4 túi, mỗi túi 2-4 kg ở lồng nuôi để hạn chế sự phát triển của mầm bệnh.

- Chuẩn bị sẵn sàng máy bơm, máy sục khí, trang thiết bị cần thiết và nguyên nhiên vật liệu ứng phó với các biến động môi trường. Thường xuyên kiểm tra môi trường và hoạt động của thủy sản nuôi, nhất là vào sáng sớm, chiều tối. Kiểm tra phát hiện sớm những biểu hiện bất thường để kịp thời xử lý.

- Tiến hành thu tủa khi thủy sản nuôi đạt kích cỡ thương phẩm. Hạn chế đánh bắt, san thưa, vận chuyển, thả giống vào những ngày nắng nóng, thời điểm nắng nóng trong ngày.

3. Các biện pháp phòng chống và khắc phục thiệt hại do áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), mưa bão, lũ xảy ra

3.1. Trước khi có ATNĐ, mưa bão, lũ

- Thu hoạch toàn bộ hoặc thu tủa thủy sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm;

- Nạo vét kênh mương; đặt cống xả tràn, phát quang cành cây quanh bờ ao;

- Kiểm tra, gia cố lại hệ thống dây neo, phao lồng; vệ sinh lồng bè thông thoáng; khi cần thiết, di chuyển lồng bè vào khu vực kín gió, có dòng chảy nhẹ. Trường hợp không di chuyển được lồng bè cần che chắn mặt lồng/bè bằng lưới có kích thước mắt lưới phù hợp để hạn chế thủy sản nuôi thoát ra ngoài;

- Chuẩn bị các trang thiết bị, hóa chất, nguyên nhiên vật liệu (lưới, đăng chắn, dụng cụ cọc tre, cuốc xẻng, máy phát điện, mô tơ quạt nước, vôi, thuyền, phao cứu sinh...) cần thiết để chủ động gia cố, sửa chữa hệ thống bờ ao, cống, đăng chắn khi có tình huống xấu xảy ra;

- Chủ động gia cố nhà cửa, trang trại đảm bảo an toàn khi có mưa, bão; Sơ tán lao động về nơi trú ẩn an toàn đảm bảo không có thiệt hại về người.

3.2. Biện pháp khắc phục sau ATNĐ, mưa bão, lũ

- Xả bớt nước trên tầng mặt để giảm bớt lượng nước mưa trong ao; tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước đối với những ao nuôi thâm canh có mật độ cao.

- Kiểm tra, xử lý các yếu tố môi trường nước ao, hồ, nơi đặt lồng bè nuôi, đảm bảo các yếu tố môi trường nằm trong giới hạn cho phép. Di chuyển lồng bè đến vùng nuôi có chất lượng nước phù hợp (nếu cần thiết).

- Bổ sung vitamin hoặc chế phẩm sinh học vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi; thường xuyên theo dõi sức khỏe của thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Sử dụng thuốc, hoá chất để tiêu độc, khử trùng và xử lý môi trường nước sau khi mưa, bão, lũ tan (nếu bị ô nhiễm).

- Nếu có thủy sản bị chết cần xử lý theo hướng dẫn của cơ quan quản lý địa phương để tiêu độc, khử trùng và xử lý môi trường nước. Hướng dẫn người nuôi thống kê chính xác diện tích, mức độ thiệt hại để có cơ sở đề xuất hỗ trợ cho người dân khôi phục sản xuất theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn một số biện pháp kỹ thuật phòng, chống nắng nóng, phòng chống lụt bão và dịch bệnh cho vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.
